

PHẦN I: MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Đất nước ta ngày càng phát triển và đang trên đà hội nhập với các nước khác trên thế giới, đòi hỏi người lao động ở mọi lĩnh vực phải không ngừng học hỏi, trau dồi tri thức đủ rộng, đủ sâu, có tầm nhìn xa mang tính chiến lược để đáp ứng sự đổi thay và phát triển của đất nước. Đảng ta luôn khẳng định: Giáo dục là quốc sách hàng đầu, coi con người là mục tiêu và động lực của sự phát triển. Chính vì vậy, mục tiêu đặt ra cho ngành giáo dục và đào tạo là phải đào tạo nên những con người phát triển toàn diện, năng động, sáng tạo và chủ động trong các công việc mình đảm nhiệm. Để đạt được mục tiêu này, ngành giáo dục quyết tâm đổi mới phương pháp dạy học.

Trong những năm gần đây, ngành giáo dục đào tạo của nước ta đã có những bước tiến đáng kể. Việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh đã được giáo viên tiểu học quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Trong chương trình giảng dạy ở tiểu học, môn Tiếng Việt bao gồm các phân môn khác nhau: Học vần, Tập đọc, Tập viết, Chính tả, Luyện từ và câu, Kể chuyện, trong đó Tập làm văn đóng một vai trò rất quan trọng góp phần hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng sử dụng tiếng Việt (nghe, nói, đọc, viết) để học tập và giao tiếp. Thông qua việc dạy tiếng Việt góp phần rèn luyện các thao tác tư duy, cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ giản về xã hội, tự nhiên, con người, về văn hóa, văn học Việt Nam và của nước ngoài. Từ đó bồi dưỡng cho học sinh tình yêu tiếng Việt và hình thành thói quen giữ gìn sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt, góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phân môn Tập làm văn có vị trí đặc biệt trong việc dạy và học tiếng Việt. Đó là phân môn tận dụng các hiểu biết và kỹ năng về Tiếng Việt do các phân môn khác rèn luyện hoặc cung cấp đồng thời góp phần hoàn thiện chúng. Phân môn tập làm văn còn rèn luyện cho học sinh các kỹ năng sản sinh văn bản (nói và viết). Do đó, phân môn Tập làm văn đã góp phần thực hiện hóa mục tiêu quan trọng bậc nhất của việc dạy và học tiếng Việt là dạy học sinh sử dụng tiếng Việt trong đời sống sinh hoạt, trong quá trình lĩnh hội các tri thức khoa học.

Đối với học sinh tiểu học nói chung, học sinh lớp 4 nói riêng các em không mấy hứng thú khi học Tập làm văn. Thậm chí có những em “sợ” học. Các em rất thụ động thường dựa dẫm, ỉ lại vào các bài văn mẫu, có khi còn sao chép y nguyên bài văn mẫu vào bài làm của mình. Cách cảm cách nghĩ của em không phong phú mà thường đi theo lối mòn sáo rỗng, tẻ nhạt. Với mỗi giáo viên khi dạy phân môn này thường cũng chỉ chú ý đến quy trình giảng dạy, cấu tạo của từng kiểu bài văn để giúp cho học sinh sản sinh ra văn bản nói và viết quả là việc làm khó. Tuy nhiên chính cái khó cũng là cái thôi thúc người giáo viên

mong mỗi đạt được. Do đó mà tôi luôn trăn trở và suy nghĩ: Làm thế nào để học sinh yêu thích môn tập làm văn? Làm thế nào để giúp cho học sinh viết được bài văn đúng với cách nghĩ, cách cảm của mình, có những nét mới, nét riêng? Đó cũng chính là lí do tôi chọn đề tài: ***“Một số biện pháp rèn kĩ năng viết bài văn miêu tả đồ vật cho học sinh lớp 4.”*** để nghiên cứu.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số biện pháp giúp học sinh lớp 4 viết những bài văn miêu tả đồ vật hay góp phần bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt, tâm hồn, cảm xúc thẩm mĩ, hình thành nhân cách cho học sinh.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

- ***Khách thể nghiên cứu:*** Phương pháp dạy học Tập làm văn ở tiểu học
- ***Đối tượng nghiên cứu:*** Một số biện pháp rèn kĩ năng viết văn miêu tả đồ vật cho học sinh lớp 4

4. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm: giáo viên và học sinh khối 4

5. Phương pháp nghiên cứu

- ***Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận:*** nghiên cứu giáo trình, các tài liệu sách báo, phân tích- tổng hợp thông tin để rút ra các kết luận khoa học cần thiết.
- ***Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn***
 - + Phương pháp quan sát sư phạm
 - + Phương pháp điều tra Anket
 - + Phương pháp tổng kết kinh nghiệm
 - + Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia
- ***Nhóm phương pháp thử nghiệm sư phạm***

Qua nghiên cứu lý luận, thực trạng và đề ra một số biện pháp dạy học viết văn miêu tả đồ vật cho học sinh lớp 4, đề tài tiến hành thử nghiệm và rút ra kết luận về hiệu quả của các phương pháp trên qua một số tiết dạy cụ thể trong trường tiểu học

6. Phạm vi và kế hoạch nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu: năm học 2019 – 2020. Bắt đầu từ tháng 9 năm 2019 và kết thúc vào tháng 5 năm 2020.

PHẦN II. NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC RÈN KĨ NĂNG VIẾT VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT CHO HỌC SINH:

1. Cơ sở lý luận của việc rèn kĩ năng cho lớp 4 viết văn tả đồ vật

1.1. Mục tiêu của phân môn Tập làm văn lớp 4:

Mục tiêu của môn Tiếng Việt ở tiểu học là: Hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng sử dụng Tiếng Việt (nghe, nói, đọc, viết) để học tập và giao tiếp trong các môi trường hoạt động của lứa tuổi. Thông qua việc dạy học Tiếng Việt, góp phần rèn luyện các thao tác của tư duy.

Cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ giản về Tiếng Việt và những hiểu biết sơ giản về xã hội, tự nhiên và con người, về văn hóa, văn học của Việt Nam và nước ngoài.

Bồi dưỡng tình yêu Tiếng Việt và hình thành thói quen giữ gìn sự trong sáng, giàu đẹp của Tiếng Việt, góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam trong xã hội chủ nghĩa.

Trong chương trình tiếng Việt lớp 4, phân môn Tập làm văn tiếp tục trang bị kiến thức và rèn luyện các kĩ năng làm văn cho học sinh, góp phần cùng các môn học khác mở rộng vốn sống, rèn luyện tư duy logic hình thành nhân cách cho học sinh.

1.2. Căn cứ khoa học của đề tài

Tập làm văn là một phân môn mang tính tổng hợp và sáng tạo cao. Bài Tập làm văn nếu không sáng tạo sẽ trở thành một bài văn khô cứng, gò ép của người khác, nội dung bài văn sẽ không hồn nhiên, trong sáng, mới mẻ như tâm hồn của các tác giả nhỏ tuổi.

Chất lượng Tập làm văn là chất lượng của cảm thụ văn học, của các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng mẹ đẻ. Cho nên, thầy và trò phải soạn giảng và học tập tích cực, nghiêm túc, hiệu quả, mới mong nâng cao một cách bền vững chất lượng môn Tiếng Việt ở lớp cuối cấp Tiểu học.

Dạy Tập làm văn lớp 4 phải đảm bảo mục tiêu yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo Chuẩn kiến thức, kĩ năng của từng môn học .

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CỦA VIỆC RÈN KĨ NĂNG VIẾT VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT CHO HỌC SINH:

2. Thực trạng của việc của việc rèn kĩ năng cho lớp 4 viết văn tả đồ vật

2.1. Thực trạng

2.1.1. Thuận lợi

Trường được công nhận là trường chuẩn quốc gia. Bởi vậy, việc đầu tư về đồ dùng cho môn Tiếng Việt luôn được Ban giám hiệu quan tâm.

Trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề dạy học nhằm nâng cao chất lượng cho đội ngũ giáo viên. Tập làm văn là bộ môn luôn đòi hỏi sự thông minh, sáng tạo và kĩ năng sư phạm của người giáo viên nên ngay từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức được những chuyên đề Tập làm văn nhằm định hướng cho giáo viên những phương pháp dạy học phát huy hiệu quả cao nhất, đồng thời để giáo viên được trình bày những băn khoăn của mình về cách giảng dạy bộ môn này.

Trường có đầy đủ trang thiết bị và phương tiện dạy học hiện đại phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh. Ngoài ra, trường còn có thư viện đạt chuẩn với nhiều đầu sách hay và phong phú về thể loại luôn thu hút được đông đảo giáo viên đến đọc và tìm kiếm tài liệu.

2.1.2. Khó khăn

Năm học này, tôi được phân công phụ trách lớp 4 với 50 học sinh. Sau khi nghiên cứu sách giáo khoa Tiếng Việt 4, tôi nhận thấy học sinh lớp 4 đã được học văn miêu tả về đồ vật, cây cối, con vật. Ngay sau khi nhận lớp, tôi có kế hoạch khảo sát chất lượng học môn Tập làm văn của lớp mình.

Tôi ra đề bài sau

Đề bài: *Viết một đoạn văn kể về trường em*

Khi chấm xong cho cả lớp, tôi đánh giá chung kết quả bài làm của học sinh và rút ra những ưu điểm cần phát huy và những thiếu sót của học sinh cần khắc phục. Qua bài khảo sát và sau khi tìm hiểu qua điều tra thực tế, tôi có nhận xét như sau:

- Học sinh đã nắm được yêu cầu của đề bài, không bị lạc đề. Nhưng chưa xác định được trọng tâm đề bài cần miêu tả dẫn tới kết quả của bài viết chưa cao, chưa thu hút được người đọc.

- Nhiều em thường liệt kê các sự vật, sự việc mà các em nhìn thấy; kể lể dài dòng, diễn đạt vụng về, lủng củng. Quan sát sự vật còn hời hợt. Nhiều em chưa biết dừng lại để nói kĩ một vài chi tiết cụ thể nổi bật.

- Vốn từ ngữ của các em còn nghèo nàn, khuôn sáo, không diễn đạt được ý cần nói. Bài viết còn mắc nhiều lỗi dùng từ, lỗi chính tả.

- Các em chưa biết cách dùng các biện pháp nghệ thuật khi miêu tả nên bài văn chưa hay, chưa lôi cuốn người đọc.

- Học sinh học bài, ôn bài còn dập khuôn máy móc theo hình thức học thuộc lòng bài văn mẫu hay bài đã được giáo viên chỉnh sửa để làm bài thi, kiểm tra. Phần đông học sinh chưa nắm được cách làm bài chung mà chỉ nắm được cách làm từng bài cụ thể

- Khi tôi gọi nhận xét bài làm của bạn thì rất ít học sinh nhận xét được. Khi nhận xét học sinh diễn đạt vòng vo, ấp úng, chưa biết sửa lỗi từ, lỗi câu, ngay cả một số lỗi chính tả cũng sửa rất lúng túng.

Thực trạng học sinh còn nhiều hạn chế như vậy nếu không thay đổi cách dạy và rèn cho học sinh những kỹ năng làm bài hiệu quả hơn thì kết quả của bài văn tả cảnh cũng sẽ có kết quả tương tự như những bài văn mà các em đã làm và những hạn chế trong bài làm văn của học sinh vẫn sẽ lặp lại. Một tiết học Tập làm văn sẽ vẫn là một gánh nặng đối với giáo viên và học sinh cũng thật áp lực khi học giờ Tập làm văn. Để có thể rèn học sinh có những kỹ năng làm bài hiệu quả hơn việc trước tiên tôi tìm hiểu chính là nguyên nhân của thực trạng bài văn của học sinh còn nhiều hạn chế.

2.2. Nguyên nhân của thực trạng:

Đâu là nguyên nhân dẫn đến tình trạng chất lượng bài Tập làm văn của học sinh chưa đạt kết quả cao, nhiều bài không đạt yêu cầu ? Qua quá trình tìm hiểu, tôi nhận thấy học sinh học yếu Tập làm văn là do một số nguyên nhân cơ bản sau:

- Học sinh chưa nắm chắc cấu tạo của bài văn nên khi làm bài còn lúng túng.
- Ý thức tự giác, chủ động trong học tập của học sinh chưa cao, chưa được định hướng để chuẩn bị trước nội dung bài học ở nhà.
- Khi quan sát thì các em chưa có kỹ năng quan sát, chưa biết cần quan sát những gì, quan sát từ đâu ? Làm thế nào phát hiện được nét tiêu biểu của đối tượng cần miêu tả; chưa biết kết hợp nhiều giác quan khi quan sát sự vật miêu tả.
- Khi làm văn, học sinh chưa xác định được yêu cầu trọng tâm của đề bài.
- Học sinh chưa có kỹ năng lập dàn ý, chưa có thói quen lập dàn ý trước khi làm bài, nôn nóng muốn làm ngay bài văn.
- Chưa có kỹ năng tự nhận xét bài, đánh giá, sửa chữa bài làm của mình. Phần sửa lỗi chung các em còn rất thụ động, giáo viên phải gợi ý nhiều. Phần tự sửa lỗi nhiều em không tự sửa được hay sửa rất lúng túng.

Bên cạnh những nguyên nhân từ phía học sinh thì cũng thấy những thiếu sót từ phía giáo viên. Lâu nay người giáo viên (nhất là giáo viên lớp 4, lớp 5) chưa có cách phát huy tối đa năng lực học tập và cảm thụ văn học của học sinh; chưa bồi dưỡng được cho các em lòng yêu quý Tiếng Việt, ham thích học Tiếng Việt để từ đó các em nhận ra rằng đã là người Việt Nam thì phải đọc thông viết thạo Tiếng Việt và phát huy hết ưu điểm của tiếng mẹ đẻ.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG VIẾT VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT CHO HỌC SINH LỚP 4

3. Một số biện pháp rèn kỹ năng viết văn miêu tả đồ vật cho học sinh lớp 4

1. Biện pháp 1: Rèn luyện kỹ năng quan sát.

Miêu tả là vẽ lại bằng lời những đặc điểm nổi bật của vật để giúp người nghe, người đọc hình dung được các đối tượng ấy: Tức là lấy câu văn để biểu hiện các đặc tính, chân tướng sự vật, giúp người đọc như được nhìn tận mắt, sờ tận tay vào sự vật miêu tả. Vì vậy, khi dạy văn miêu tả, tôi luôn chú trọng rèn kỹ năng quan sát cho học sinh. Sau đây là một vài phương pháp mà tôi đã áp dụng có hiệu quả:

1.1. Giúp học sinh nắm vững cấu tạo của bài văn miêu tả:

Ngay từ tiết Tập làm văn tuần 1, học sinh đã được học bài Cấu tạo của bài miêu tả. Tôi thấy rằng để học sinh học tốt và có những bài văn tả đồ vật hay thì trước tiên học sinh phải nắm chắc cấu tạo của bài văn tả đồ vật, biết so sánh cấu tạo của bài văn tả đồ vật với những dạng bài văn miêu tả mà học sinh đã học như tả cây cối, tả đồ vật, tả con vật. Thấy rõ tầm quan trọng của tiết học này nên tôi đã chuẩn bị rất chu đáo cho tiết học này: tôi thiết kế một bài giảng trên Powerpoint để có kênh hình, kênh chữ phong phú nhất cho bài học, tránh sự khô khan thường thấy ở những giờ Tập làm văn. Bên cạnh sự chuẩn bị cho bài giảng tôi đã yêu cầu học sinh thực hiện yêu cầu sau trong giờ hướng dẫn học ngày hôm trước:

Khi thực hiện tiết dạy tôi thực hiện đúng tiến trình của một bài hình thành kiến thức mới cho học sinh. Tuy nhiên ở mỗi phần tôi không cung cấp ngay kiến thức cho học sinh. Khi thực hiện yêu cầu bài tập, tôi chia lớp thành các nhóm nhỏ, các nhóm cùng thảo luận, bàn bạc, thống nhất ý kiến và ghi chép kết quả làm việc của nhóm mình. Khi mỗi nhóm được trình bày và bổ sung cho nhóm bạn, tôi thấy các em rất tự tin, mạnh dạn và chủ động để khám phá và chiếm lĩnh kiến thức. Phần chốt kiến thức tôi đã đưa các thông tin ra màn hình để học sinh tiện quan sát, đối chiếu. Qua các bài thực hành, học sinh sẽ tự rút ra nội dung ghi nhớ về cấu tạo của bài văn tả cảnh

Tôi động viên học sinh phải thuộc ghi nhớ vì đó là những kiến thức cô đọng nhất để hình thành kỹ năng thực hành. Mục ghi nhớ trọng tâm là dàn bài đại cương, các em sẽ dựa vào đây để lập dàn bài chi tiết. Qua dàn bài chi tiết, học sinh sẽ nói và viết văn tương đối thuận lợi, đi đúng yêu cầu trọng tâm và bố cục đầy đủ, rõ ràng.

1.2. Hướng dẫn học sinh quan sát đối tượng miêu tả

Muốn miêu tả tốt, muốn làm nổi bật những đặc điểm của sự vật, sự việc trước hết học sinh phải biết quan sát, những tư liệu thu được trong quá trình

quan sát mà tốt sẽ giúp học sinh viết dàn ý được cụ thể hơn, chân thực hơn, đúng trọng tâm đề bài hơn.

Tôi đã hướng dẫn học sinh thực hiện các thao tác sau:

“Quan sát bao quát trước rồi đến quan sát chi tiết từng phần của đồ vật, từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ trái qua phải,... (hoặc ngược lại)”. Nếu chỉ nói như vậy để học sinh hình dung ra cách thức làm bài thì quả là rất khó với học sinh và nó như một hình thức áp đặt các em phải làm theo. Tôi đã minh họa cho các con thấy ở một bài cụ thể để các em thấy.

2.3. Hướng dẫn quan sát, chuẩn bị trước cho bài học:

- Do thời gian dành cho tiết tập làm văn trên lớp chỉ từ 35 đến 40 phút, vì thế các em cần phải có sự đầu tư từ trước, nếu không chuẩn bị bài thì việc học tập trên lớp của các em gặp nhiều khó khăn và kém hiệu quả. Sự chuẩn bị bài đầy đủ, tỉ mỉ giúp các em học tập, làm văn hiệu quả hơn, viết đúng với yêu cầu của đề bài hơn. Tuy nhiên, để học sinh có thể chuẩn bị tốt nhất cho bài học và để tiết học đạt hiệu quả cao thì lại đòi hỏi có sự định hướng cụ thể.

Để chuẩn bị cho tiết Luyện tập tả đồ vật đạt kết quả tốt, từ tiết học trước tôi yêu cầu học sinh quan sát trước ở nhà, ghi lại những điều quan sát được về đồ vật định tả. Chính sự quan sát trước và ghi lại đó sẽ là những tư liệu hữu ích và rất thực tế để học sinh có thể viết dàn ý cho bài văn định tả. Nhưng quan sát cái gì? Quan sát như thế nào? Quan sát cái gì trước, cái gì sau? Cần tập trung quan sát ở chi tiết nào...? Đây là câu hỏi mà rất nhiều học sinh đặt ra. Nếu không có định hướng trước thì kết quả quan sát trước cũng không làm cho tiết học bài mới hiệu quả hơn là bao.

2. Biện pháp 2: Rèn kĩ năng xác định yêu cầu trọng tâm của đề bài:

Chúng ta đã gặp không ít học sinh viết bài văn rất dài nhưng điểm lại không cao, học sinh đã miêu tả đúng nội dung đề bài yêu cầu nhưng không thấy tập trung tả đúng trọng tâm dẫn tới tình trạng bài văn dài dòng, kể lể, bài văn chưa thu hút được người đọc.

Bài văn của học sinh được viết theo một đề bài cụ thể, cho nên yêu cầu hàng đầu là các em phải viết đúng đề bài. Một đề bài đưa ra cho học sinh viết thường ẩn chứa đến 3 yêu cầu: yêu cầu về thể loại (kiểu bài), yêu cầu về nội dung, yêu cầu về trọng tâm. Nếu học sinh đã nắm rõ những yêu cầu này thì hiện tượng bài văn dài dòng mà chưa đúng trọng tâm chắc chắn sẽ không còn. Bởi vậy khi phân tích đề bài tôi đã tập trung làm rõ những vấn đề sau:

- Yêu cầu về thể loại của đề là gì? Thể hiện ở từ ngữ nào?
- Yêu cầu về nội dung là gì?
- Yêu cầu về trọng tâm là gì?

3. Biện pháp 3: Rèn kĩ năng lập dàn ý

3.1: Lập dàn ý

Mục đích xây dựng dàn ý là giúp học sinh xác định được đúng yêu cầu của từng phần: mở bài, thân bài, kết bài, xác định thể loại và đối tượng miêu tả để tránh tình trạng học sinh viết tràn lan, lạc đề và miêu tả không trọng tâm. Tuy vậy bước lập dàn ý ít được học sinh chú trọng, các em chưa có kỹ năng viết dàn ý, các em thường nôn nóng viết ngay bài văn. Vậy việc tạo cho học sinh có thói quen viết dàn ý, có kỹ năng viết dàn ý là rất quan trọng. Trước tiên tôi xác định: để làm một bài văn đúng trình tự, đầy đủ nội dung, hay về ý tứ lời văn, đẹp về hình ảnh sống động, dùng từ, viết câu chính xác, rõ ràng... đòi hỏi học sinh phải nắm chắc cấu tạo và trình tự miêu tả bài văn tả cảnh, bên cạnh đó phải có vốn kiến thức về từ ngữ, kiến thức về câu, về cách xây dựng văn bản. Đây là việc mà tôi đã giúp học sinh nắm vững trong tiết học trước – tiết Cấu tạo của bài văn tả đồ vật

Khi học sinh đã được cung cấp những từ ngữ miêu tả rồi, tôi tổ chức, hướng dẫn cho các em lập dàn ý, lựa chọn sắp xếp ý để miêu tả dựa trên những quan sát mà các em đã chuẩn bị trước cho bài học. Nhờ vậy với mỗi một đề tài cụ thể, học sinh lớp tôi đã lập được dàn ý chi tiết đầy đủ nội dung, trình tự hợp lý và biết thể hiện cảm xúc của mình trong bài văn.

3.2: Hoàn thiện dàn ý:

Hoạt động tiếp theo sau khi lập dàn ý là hoàn thiện dàn ý. Đây là bước quan trọng, cần thiết để có được một bài tập làm văn viết tốt nhất. Khi viết dàn ý chi tiết, học sinh cần chú ý cách trình bày, chữ viết, lỗi chính tả. Đó là những yếu tố giúp học sinh thành công trong quá trình viết bài văn hoàn chỉnh. Cuối cùng, khi đã làm bài xong học sinh cần trình bày miệng dàn bài trong nhóm hay trước lớp. Việc trình bày từng ý theo dàn bài, cách suy nghĩ và diễn đạt của học sinh sẽ được rèn luyện để ngày càng mạch lạc, trong sáng. Việc diễn đạt những ý trong bài cũng đòi hỏi học sinh phải tìm tòi, sử dụng từ ngữ, hình ảnh, chi tiết và tìm cách nói sao cho sinh động, hấp dẫn (bằng lời so sánh, liên tưởng...) từ đó mà phát triển tư duy và trau dồi ngôn ngữ sáng tạo ở học sinh. Nếu được tập nói và được rút kinh nghiệm về nói (một đoạn văn hay cả bài), học sinh sẽ có cơ sở để viết bài tốt hơn. Bởi vậy, tôi luôn tạo không khí hào hứng, kích thích học sinh muốn nói và mạnh dạn nói sao cho đạt hiệu quả tốt nhất.

4. Biện pháp 4: Rèn kỹ năng viết bài văn tả đồ vật

Bài tập làm văn của học sinh lớp 4 là sản phẩm của sự vận dụng tổng hợp các kiến thức và kỹ năng tiếp nhận được trong quá trình học tập nói chung. Do vậy, bên cạnh việc bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm cho học sinh qua các bài học ở các phân môn Tiếng Việt, tôi còn phải luôn chú ý rèn kỹ năng viết bài văn cho học sinh theo những yêu cầu từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, cụ thể ở những điểm sau:

4.1. Rèn viết những câu văn sinh động, gợi cảm:

Từ một ý cho trước hoặc từ một câu chỉ có thành phần “nòng cốt” (chủ ngữ, vị ngữ), tôi hướng dẫn học sinh mở rộng thêm câu bằng cách thêm các bộ phận phụ (trạng ngữ, bổ ngữ...), sử dụng các hình ảnh, chi tiết, biện pháp so sánh... làm cho cách diễn đạt cụ thể, chân thực và sinh động. Yêu cầu này có thể thực hiện trong tiết Luyện từ và câu hay tiết hướng dẫn học. Bài tập luyện câu sẽ giúp học sinh có ý thức viết văn ngày càng sinh động, giàu cảm xúc.

Ví dụ 1: Bổ sung những từ ngữ, hình ảnh, bộ phận phụ vào các câu văn sau để có những câu văn hay giàu hình ảnh và hấp dẫn hơn.

Ví dụ 2: Từ những câu văn đã cho, Em hãy viết lại cho sinh động, gợi cảm xúc bằng cách thêm biện pháp nghệ thuật:

Khi hướng dẫn học sinh làm những dạng bài này tôi luôn tạo không khí thi đua cho học sinh, động viên các em mạnh dạn trình bày cách làm của mình. Tạo cho học sinh có điều kiện nói và nhu cầu muốn nói, muốn nhận xét, bổ sung. Ở hình thức thi đua này, học sinh đã được học tập trong một môi trường rất tích cực. Tâm lý các em rất thích được khen và nhất là khen trước tập thể lớp. Em nào cũng muốn được cô và các bạn biết đến câu văn của mình. Em nào cũng muốn thể hiện tài năng của mình trước sự chứng kiến của cả lớp. Vì thế, các em đã đem hết khả năng và vốn từ ngữ ra thi thố với các bạn. Từ đó các em không chỉ phát triển được khả năng tư duy ngôn ngữ, trí thông minh và óc sáng tạo mà các em còn được rèn luyện về kỹ năng dùng từ đặt câu, biết lựa chọn và sử dụng những hình ảnh, biện pháp so sánh, nhân hóa để đạt được những câu văn sinh động hấp dẫn

4.2. Rèn viết đoạn văn đảm bảo liên kết chặt chẽ về ý:

Ở phân môn Tập làm văn có rất nhiều bài văn giúp học sinh luyện viết đoạn cho bài văn tả đồ vật. Tôi thấy để có một bài văn hay, trước tiên học sinh cần được rèn kỹ năng viết đoạn văn đảm bảo liên kết chặt chẽ về ý: Qua luyện tập, học sinh cảm nhận và bước đầu ý thức được sự “ liên kết ý” trong đoạn văn: giữa các câu văn có sự liên mạch, có quan hệ với nhau về ý, không rời rạc, lộn xộn; ý trong đoạn được miêu tả theo một trình tự nhất định nhằm minh họa, cụ thể hóa ý chính.

4.3. Rèn viết bài văn có bố cục chặt chẽ, có lời văn phù hợp với yêu cầu nội dung và thể loại

Hiểu đúng yêu cầu của đề bài nhưng diễn đạt lủng củng, không có trình tự hay trình tự chưa hợp lý là những lỗi chúng ta thường thấy khi chấm bài văn của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra (Tả đồ vật- kiểm tra viết) của học sinh cũng có bài mắc những lỗi như vậy.

Để khắc phục lỗi sai này, tôi cho học sinh viết theo dàn bài đã được góp ý, hoàn chỉnh để bài văn có bố cục chặt chẽ: hướng dẫn học sinh biết cách liên kết đoạn bằng những từ ngữ như: trong khi đó..., tuy vậy..., chẳng bao lâu.... Nhắc

nhỏ học sinh khi kết thúc đoạn văn, mở đầu đoạn tiếp theo bằng câu nối vào ý khác, làm cho bài văn mạch lạc, khúc chiết.

Để giúp học sinh biết dùng lời văn phù hợp với nội dung và thể loại tả cảnh, khi luyện tập tôi luôn nhắc học sinh: ngoài việc nắm vững đặc điểm về thể loại cần sử dụng đúng các từ ghép, từ láy...nhằm gợi tả không khí của cảnh; biết cách so sánh, nhân hóa làm nổi bật cảnh định tả; cần lưu ý đan xen miêu tả và bộc lộ cảm xúc khi cần thiết làm cho bài văn hấp dẫn...

4.4. Rèn kĩ năng sử dụng từ ngữ:

Để viết được một bài văn hay và không mắc lỗi về cách dùng từ thì rất ít học sinh làm được. Do đó việc hướng dẫn, giúp học sinh khắc phục được những lỗi cơ bản trong sử dụng từ để viết văn miêu tả và viết được những đoạn văn hay hấp dẫn được người đọc, người nghe là một việc làm hết sức quan trọng và có ý nghĩa đối với mỗi giáo viên tiểu học. Song để giúp học sinh làm được điều đó thì không hề đơn giản chút nào. Tôi đã khắc phục tình trạng đó thông qua các bài tập giúp học sinh rèn luyện cách sử dụng từ ngữ.

Có nhiều dạng bài tập giúp học sinh rèn luyện cách sử dụng từ ngữ trong viết văn miêu tả, trong đó các dạng bài tập về sử dụng từ ngữ gợi tả, gợi cảm là một trong số các bài tập có tác dụng nhiều nhất đối với học sinh. Tôi đã căn cứ vào nội dung bài làm thực tế của học sinh để đưa ra những dạng bài phù hợp với các đối tượng học sinh trong lớp ở các phân môn khác nhau trong cả quá trình học tập. Sau đây là một số dạng bài tập cơ bản tôi đã áp dụng

Dạng 1: Các bài tập làm giàu vốn từ.

Do vốn từ của học sinh Tiểu học còn quá nghèo nàn vì vậy các em thường viết những đoạn văn khô khan thiếu tính gợi tả, gợi cảm không hấp dẫn được người đọc, người nghe. Để rèn kĩ năng sử dụng từ ngữ hay trong viết văn tả cảnh cần đưa ra cho các em một số bài tập khắc phục thực trạng đó. Đây cũng chính là việc làm giàu vốn từ cho các em. Có thể thông qua các phân môn khác nhau của môn Tiếng Việt giúp học sinh làm giàu được vốn từ. Chẳng hạn ở phân môn tập đọc, các em có thể hiểu được nghĩa đen, nghĩa bóng của một số từ, hiểu được ý nghĩa, nội dung của các bài văn, bài thơ được học, đối với phân môn chính tả các em cũng có thể cảm nhận được những nét hay, nét đẹp qua các đoạn văn mà các em được viết, ở phân môn luyện từ và câu là một phân môn có thể giúp học sinh làm giàu vốn từ nhiều nhất thông qua các giờ học mở rộng vốn từ...Đặc biệt trong phân môn tập làm văn ta có thể giúp học sinh làm giàu vốn từ theo các đề tài nhỏ.

Dạng 2: Các bài tập sử dụng từ láy tính từ, so sánh, nhân hoá để điền vào chỗ trống.

Đó là việc yêu cầu học sinh tìm những từ láy, các biện pháp so sánh, nhân hoá để điền vào những chỗ trống trong đoạn văn. Thông qua cách sử dụng các từ ngữ này học sinh biết diễn đạt các sự vật hiện tượng được miêu tả bằng nhiều cách khác nhau. Các từ cần điền có thể cho sẵn hoặc yêu cầu học sinh phải tự tìm ra.

Dạng 3: Các bài tập sử dụng từ láy tính từ, so sánh, nhân hoá để thay thế các từ ngữ khác.

Khác với dạng 2, ở đây học sinh cần phải nắm được nghĩa của các từ đã cho từ đó mới có thể tìm được từ thay thế để được các câu văn có hình ảnh và sinh động hơn.

Dạng 4: Các bài tập sử dụng từ láy, tính từ, các biện pháp so sánh, nhân hoá để viết câu

4.5. Rèn viết bài văn qua những minh họa, dẫn chứng cho cách làm bài

Đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học là tư duy cụ thể. Do đó trong giảng dạy nói chung và dạy Tập làm văn nói riêng, tôi đã đưa ra những ví dụ cụ thể để học sinh hình dung, hiểu rõ cách làm bài, song phải luôn khuyến khích các em mạnh dạn diễn tả chân thực những ý nghĩ, tình cảm của mình, tránh sao chép, rập khuôn cứng nhắc. Để minh họa, dẫn chứng cho cách làm bài, tôi chọn những bài văn hay, bài văn có nhiều ưu điểm đưa ra cho học sinh tham khảo. Đó có thể là những bài văn của chính học sinh trong lớp hay những bài văn được biên tập thành thành sách mang cách cảm, cách nghĩ cách viết của lứa tuổi các em. Khi sử dụng bài tham khảo, tôi luôn tính toán kỹ về nhiều mặt: dùng vào lúc nào? dùng cả bài hay một đoạn? dùng để giúp học sinh tập điều gì: (về nội dung, cách trình bày và diễn đạt...).Tránh lạm dụng gây ảnh hưởng đến nền nếp học tập của học sinh.

5. Biện pháp 5: Rèn kĩ năng tự nhận xét, đánh giá, sửa lỗi qua tiết trả bài.

Để làm tốt một bài văn (nói hay viết), ngoài nhưng kĩ năng sử dụng ngôn ngữ, học sinh cần có kĩ năng kiểm tra, đánh giá hoạt động giao tiếp (đối chiếu văn bản nói, viết của mình với mục đích giao tiếp và yêu cầu diễn đạt; sửa lỗi về nội dung và hình thức diễn đạt). Tất cả các hoạt động : tập nhận xét văn bản, tự sửa chữa bài viết của mình, tham khảo bài văn hay để học tập, tự chữa...đều giúp học sinh hình thành thói quen tự điều chỉnh, tự học tập để luôn luôn tiến bộ. Đây chính là nội dung yêu cầu tôi đã thực hiện trong tiết trả bài văn.

So với những tiết dạy khác, tiết trả bài viết tôi luôn chuẩn bị công phu từ lúc chấm bài, thống kê lỗi (để tìm ra lỗi phổ biến ở học sinh), nhận xét khái quát về bài làm, chuẩn bị các dẫn chứng cụ thể để minh họa,,cho đến khi soạn giáo án chi tiết cho tiết Trả bài văn tả cảnh. Việc hướng dẫn học sinh học tiết trả bài văn tả cảnh trên lớp cũng đòi hỏi sự gợi mở, dẫn dắt, ứng xử linh hoạt nhằm giúp học sinh tự phát hiện ra ưu điểm và khuyết điểm trong bài làm của mình.

Qua đó ý thức học tập của học sinh sẽ được nâng cao hơn. Đây chính là cách dạy cho học sinh cách tự học, cách nắm được phương pháp làm bài đạt hiệu quả cao. Học sinh sẽ chủ động hơn khi làm bài, tránh tình trạng học thuộc lòng, ghi nhớ máy móc các bài văn thường làm học sinh sợ khi học Tập làm văn. Chính vì nắm được mục đích, yêu cầu của tiết Tập làm văn trả bài như vậy, tôi rất coi trọng việc chấm bài viết của học sinh, từ đó định hướng cách tổ chức giờ dạy của mình.

- Chấm bài viết của các em thường khó hơn đánh giá kết quả học của các môn khoa học khác (ví dụ: môn Toán) vì không thể có một đáp số, một lời giải như nhau cho một đề văn, cách nghĩ, cách cảm, cách viết của mỗi em bao giờ cũng riêng biệt, bài viết bao giờ cũng phong phú và muôn màu muôn vẻ.

+ **Bước 1:** Phát hiện, đánh dấu những ưu, khuyết điểm trong bài viết của học sinh: gạch dưới và ghi nhận xét ra ngoài lề bên trái. Ví dụ: lỗi chính tả ghi c.t, thiếu chủ ngữ ghi c.n...

Đối với những học sinh yếu, kém, tôi chỉ ra sai sót trầm trọng nhất, không bao giờ gạch nát cả bài, tránh gây cho em đó tâm lý thất vọng, chán nản. Tìm và phát hiện cái hay, sự tiến bộ trong mỗi bài viết của các em một cách kịp thời. Tôi không bao giờ tiết kiệm lời khen khi bình giá bài làm của các em, trần trở với mỗi lời phê vào bài. Phát hiện được một câu văn hay, một ý nghĩ độc đáo, sáng tạo, tôi đều đưa ra lời bình (viết vào phần bài chữa được trình bày ở vở Tập làm văn), VD: “*Một ý kiến thú vị*”, “*Câu văn có hình ảnh*”, “*Bài viết thật độc đáo*”.

+ **Bước 2:** Chấm bài – ghi các ưu, khuyết điểm của học sinh vào sổ chấm chữa của giáo viên.

6. Biện pháp 6: Dạy tích hợp Tập làm văn thông qua các phân môn trong bộ môn Tiếng Việt lớp 4

Trong các phân môn của bộ môn Tiếng Việt lớp 4, mỗi phân môn nhằm rèn cho học sinh một kỹ năng khác nhau: Môn tập đọc rèn cho học sinh kỹ năng đọc đúng, hiểu nghĩa một số từ mới, cảm nhận vẻ đẹp của cuộc sống qua những bài thơ, bài văn. Môn chính tả rèn cho học sinh viết đúng chính tả, rèn cho học sinh kỹ năng trình bày một văn bản. Môn Luyện từ và câu lại cung cấp, mở rộng vốn từ cho học sinh, rèn kỹ năng dùng từ đặt câu đúng. Qua tiết kể chuyện, học sinh lại được rèn kỹ năng nói, kỹ năng diễn đạt ý. Môn Tập làm văn lại chính là kết quả tổng hợp của các kỹ năng đã được rèn luyện ở những phân môn khác. Cũng chính vì vậy mà khi xây dựng chương trình người ta mới xếp các tiết Tập làm văn sau các phân môn khác.

Một trong những phương pháp tôi đã áp dụng để giúp học sinh có những bài làm văn hay hơn chính là dạy tích hợp Tập làm văn thông qua những môn học khác.

4. Kết quả đạt được

1. Đối với giáo viên:

- Học sinh đã nắm được cách làm bài hiệu quả nên nề nếp học tập của lớp cũng tiến bộ lên rất nhiều. Tôi không mất nhiều thời gian cho việc sửa bài cụ thể cho từng em và thúc ép các em học bài. Học sinh hoàn toàn chủ động hơn khi làm bài. Vốn từ của các em cũng phong phú hơn rất nhiều. Chính vì vậy chất lượng các văn của các con cũng tốt lên. Tôi không phải mất nhiều thời gian để sửa các bài văn cho các con. Bởi vậy tôi có thêm thời gian để rèn cho học sinh các kỹ năng ở các môn học khác.

2. Đối với học sinh:

Với những biện pháp trên, qua gần 1 năm thực hiện trên lớp 4, tôi nhận thấy:

- Giờ học Tập làm văn trở nên nhẹ nhàng, hiệu quả hơn.
- Chất lượng giờ học được nâng lên: tỉ lệ học sinh hiểu bài, phát biểu bài nhiều hơn, chính xác hơn.
- Học sinh tích cực, chủ động hơn trong giờ học.
- Học sinh ham thích khi được học phân môn Tập làm văn.
- Trong giao tiếp học sinh nhạy bén, tự tin, nói năng dùng từ chuẩn hơn.
- Đặc biệt các em nhạy bén trong việc tìm từ mới qua từ cho sẵn.

Bên cạnh những thành tích học tập trong môn Tiếng Việt đã được ghi nhận, tôi thấy học sinh lớp tôi mạnh dạn lên rất nhiều trong giao tiếp. Khi muốn thể hiện những gì muốn nói, muốn viết các em đều rất mạnh dạn, tự tin trình bày bằng kiến thức của mình.

PHẦN III

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Dạy học Tiếng Việt trong chương trình Tiểu học là hết sức quan trọng. Là giáo viên giảng dạy, tôi thấy phần môn Tập làm văn ở Tiểu học có vai trò rất quan trọng trong việc học Tiếng Việt của học sinh. Qua các tiết dạy, tôi thấy muốn học sinh học tốt phần môn Tập làm văn dạng bài văn miêu tả

1.1. Về phía học sinh:

- Chuẩn bị kĩ bài trước khi đến lớp .
- Học sinh tự củng cố vốn kiến thức của mình bằng cách đọc nhiều sách báo phù hợp với lứa tuổi, xem băng hình, quan sát tranh...
- Khi làm bài tập yêu cầu học sinh đọc kỹ đề bài, xác định đúng yêu cầu của bài rồi mới bắt tay vào làm bài.
- Cho học sinh giao lưu trực tiếp với các bạn trong lớp, trong trường sau mỗi bài học Luyện từ và câu dạng này để học sinh khắc sâu kiến thức.

1.2. Về phía giáo viên :

- Nghiên cứu và nắm vững nội dung tiết học.
- Tổ chức các hình thức giảng dạy phong phú.
- Xây dựng hệ thống câu hỏi dẫn dắt hợp lý, phù hợp với từng đối tượng học sinh.
- Nếu dự định tổ chức trò chơi học tập phải chuẩn bị kĩ . Lường trước các tình huống sự phạm có thể xảy ra. (Học sinh có thể dùng từ thiếu tính sự phạm ,...) không chơi ngẫu hứng , tùy tiện .
- Trong mỗi tiết học, giáo viên luôn giữ vai trò người tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ học sinh. Học sinh thực sự được làm việc để mỗi học sinh đều có kết quả của mình làm ra.

Ngoài ra, muốn học sinh giỏi thì giáo viên giỏi. Do đó, tôi không ngừng tự học tập, tự bồi dưỡng kiến thức để nâng cao nghiệp vụ.

Có thể nói, bước đầu thành công trong việc Tập làm văn cho học sinh là nguồn động viên rất lớn cho tôi. Tôi sẽ đem kinh nghiệm này tiếp tục áp dụng để giảng dạy phần môn Tập làm văn ở các năm sau, Tuy nhiên những biện pháp mà tôi đã áp dụng trên, tùy đối tượng học sinh cũng cần có sự vận dụng một cách khéo léo, sáng tạo của giáo viên. Tôi nghĩ rằng nội dung đề tài này không có nhiều điểm mới, đó chỉ là nhiệm vụ hằng ngày của giáo viên mà thôi. Nhưng đồng thời tôi cũng tin rằng nếu lâu nay ta làm chưa tốt thì bây giờ ta dốc hết tâm

huyết vào, tận tụy với học sinh, soạn giảng nghiêm túc thì chắc chắn sẽ gặt hái được thành công.

2. Khuyến nghị:

2.1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Để dạy tốt môn Tiếng Việt nói chung và phân môn Tập làm văn nói riêng, tôi rất mong Phòng giáo dục có kế hoạch tổ chức thêm nhiều chuyên đề môn Tiếng Việt để cho tất cả giáo viên được dự giờ học tập và vận dụng vào giảng dạy ở trường mình, khối lớp mình phụ trách để giúp giáo viên chúng tôi nâng cao kinh nghiệm giảng dạy

2.2. Đối với nhà trường

- Đối với BGH: Cần tổ chức nhiều hơn nữa những chuyên đề dạy học phân môn Tập làm văn cho giáo viên khối 4, khối 5 trong trường, nhằm rút kinh nghiệm chung đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy phân môn Luyện từ và câu.

- Đối với các thầy, cô giáo cần phải đầu tư hơn nữa về phương pháp và biện pháp cho mỗi giờ học phân môn Tập làm văn (từng thể loại, từng kiểu bài cụ thể) để từng bước giúp các em nắm vững kiến thức, chủ động nói lên những suy nghĩ hồn nhiên của mình; nói đúng, nói hay, làm giàu thêm vốn từ ngữ và giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt .

Trên đây là kinh nghiệm tuy nhỏ nhưng đã góp phần rất lớn mang lại hiệu quả cao trong quá trình giảng dạy của tôi trong năm học vừa qua. Trong quá trình thực hiện đề tài có thể còn nhiều hạn chế, thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự góp ý chân thành của các cấp lãnh đạo và các bạn đồng nghiệp để đề tài được hoàn chỉnh hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!